

NGHỊ QUYẾT

**về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
phòng, chống và kiểm soát ma túy, phấn đấu đến năm 2030
đạt tiêu chí tỉnh không ma túy**

Những năm qua, công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ và ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện, như: Luật Phòng, chống ma túy; Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Kết luận số 132-KL/TW, ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW; Nghị quyết số 163/2024/QH15, ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 13/3/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 163/2024/QH15; Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg, ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy,... Trên địa bàn tỉnh, công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy được các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, đạt nhiều kết quả tích cực, huy động được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và Nhân dân. Công tác tuyên truyền được đổi mới theo hướng sâu rộng, hướng về cơ sở, nội dung và hình thức ngày càng đa dạng, thiết thực; nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tác hại của ma túy từng bước được nâng lên; bộ máy, lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn; hiệu quả đấu tranh, trấn áp tội phạm ma túy được nâng cao, không để địa bàn tỉnh trở thành nơi sản xuất ma túy. Trong 05 năm gần đây, toàn tỉnh đã phát hiện, bắt giữ 5.090 vụ, 9.537 đối tượng phạm tội về ma túy; hiện không còn điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy; đến hết năm 2025 có 29 xã, phường, đặc khu không ma túy (đạt 23,4%); qua đó, góp phần kiềm chế tội phạm và tệ nạn ma túy, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, nhất là qua các tuyến biên giới, đường biên, không gian mạng; “nguồn cầu” ma túy chưa được giải quyết căn cơ, mối quan hệ “cung - cầu” về ma túy chưa được ngăn chặn triệt để. Công tác tuyên truyền ở một số nơi còn hình thức, hiệu quả chưa cao; việc rà soát, thống kê người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy ở một số địa bàn chưa đầy đủ; công tác quản lý chưa kịp thời, thiếu chặt chẽ, còn xảy ra tình trạng sót, lọt đối

tượng hoặc có trường hợp gây án hình sự nghiêm trọng. Công tác cai nghiện, hỗ trợ học nghề, tạo việc làm cho người sau cai nghiện hiệu quả chưa cao; công tác quản lý các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự có lúc, có nơi còn sơ hở, chưa nghiêm, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn ma túy.

Nguyên nhân chủ yếu là do tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên thế giới, khu vực và trong nước diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường; xuất hiện nhiều loại ma túy mới với phương thức sản xuất, vận chuyển, mua, bán tinh vi. Nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đầy đủ, thiếu quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong phòng, chống và kiểm soát ma túy. Kinh phí, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống ma túy còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Thời gian tới, với địa bàn rộng, có cả đường biên giới trên bộ, trên biển và nhiều tuyến giao thông kết nối liên tỉnh, dự báo tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh tiếp tục diễn biến phức tạp; phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi; người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy có xu hướng trẻ hóa; ma túy tổng hợp và các loại ma túy mới có độc tính cao tiếp tục gia tăng, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và hành vi vi phạm pháp luật, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự và đời sống nhân dân.

Tình hình trên, đặt ra yêu cầu phải tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy, tổ chức đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc với tinh thần chủ động, đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả hơn trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, phấn đấu đến năm 2030 đạt tiêu chí tỉnh không ma túy, với những nội dung sau:

I- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

1.1. Công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; vừa mang tính cấp bách, vừa đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ, quyết tâm, quyết liệt và phải được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý điều hành chặt chẽ, hiệu quả của chính quyền, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân tham gia.

1.2. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm, vi phạm pháp luật về ma túy từ sớm, từ xa; giải quyết tổng thể, hài hòa giữa giảm cung, giảm cầu và giảm tác hại của ma túy; trong đó, lấy phòng ngừa là

chính, tập trung giảm cầu hiệu quả, bền vững, xác định địa bàn cơ sở, khu dân cư là trọng tâm; từng bước chuyển hóa, xây dựng xã, phường, đặc khu không ma túy, tiến tới xây dựng tỉnh không ma túy vào năm 2030.

1.3. Đầu tư cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là đầu tư cho sự phát triển bền vững của địa phương, góp phần xây dựng xã hội an toàn, lành mạnh, Nhân dân hạnh phúc, kinh tế - xã hội phát triển bền vững. Tăng cường nguồn lực, chú trọng củng cố, xây dựng lực lượng chuyên trách đủ mạnh, đáp ứng yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống ma túy trong tình hình mới.

1.4. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, cấp ủy, chính quyền có trách nhiệm trực tiếp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; kiên quyết xem xét, xử lý trách nhiệm, xử lý kỷ luật theo quy định nếu để tình hình ma túy diễn biến phức tạp trên địa bàn, lĩnh vực được giao phụ trách, quản lý.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, phát huy vai trò nòng cốt của các lực lượng chuyên trách, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Chủ động phát hiện, đấu tranh, triệt phá các ổ nhóm, đường dây sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; tập trung chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, đề ra mục tiêu cụ thể để xây dựng xã, phường, đặc khu không ma túy theo từng năm, tiến tới xây dựng tỉnh không ma túy vào năm 2030, từng bước đẩy lùi ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Quản lý chặt chẽ người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy; nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện, quản lý và tái hòa nhập cộng đồng sau cai nghiện, giảm người nghiện ma túy, không để phát sinh mới. Tăng cường đầu tư nguồn lực về kinh phí, cơ sở vật chất để phục vụ công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy; qua đó góp phần giữ vững an ninh, trật tự, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh cho Nhân dân và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương.

2.2. Mục tiêu chung

- Hằng năm, giảm số người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy.
- Phấn đấu 100% các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng bán lẻ chất ma túy và 100% diện tích trồng trái phép cây có chứa chất ma túy được phát hiện và triệt xóa.
- Trên 80% các đơn vị và cán bộ, chiến sĩ lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc lực lượng Công an và Bộ đội Biên phòng trên địa

bàn tỉnh được trang bị vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ hiện đại theo quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Trên 80% Trạm y tế cấp xã trên địa bàn tỉnh và 100% cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định.

- Phần đầu 100% cơ sở cai nghiện ma túy công lập bảo đảm điều kiện theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; trên 90% xã, phường, đặc khu có người nghiện ma túy được bố trí điểm tiếp nhận, tư vấn cai nghiện đủ điều kiện theo quy định; tổ chức thực hiện hiệu quả công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng và hiệu quả điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế.

- Trên 80% cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện và các cơ quan báo chí lớn xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về phòng, chống ma túy; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng phòng, chống ma túy, bảo đảm 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục và trên 90% người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn 124 xã, phường, đặc khu được tiếp cận.

- Phần đầu trợ giúp pháp lý cho 100% người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy thuộc diện trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

- Bảo đảm 100% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện, người tham gia điều trị nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy được tư vấn, hỗ trợ và can thiệp về y tế, tâm lý bằng các hình thức phù hợp.

- Kiểm soát chặt chẽ 100% các loại tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc thú y có chứa chất ma túy.

2.3. Mục tiêu cụ thể

- Năm 2026, xây dựng ít nhất 40/124 xã, phường, đặc khu không ma túy.

- Năm 2027, xây dựng ít nhất 60/124 xã, phường, đặc khu không ma túy.

- Năm 2028, xây dựng ít nhất 80/124 xã, phường, đặc khu không ma túy.

- Năm 2029, xây dựng ít nhất 100/124 xã, phường, đặc khu không ma túy.

- Năm 2030, bảo đảm 124/124 xã, phường, đặc khu không ma túy và tỉnh Lâm Đồng không ma túy.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống và kiểm soát ma túy. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng, nâng

cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, phát huy vai trò nòng cốt của các lực lượng chuyên trách và sự tham gia tích cực của Nhân dân. Xác định công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; thực hiện quyết liệt, đồng bộ, thường xuyên, liên tục; không “khoán trắng” cho lực lượng Công an; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa và đấu tranh, xử lý. Triển khai hiệu quả phương châm “giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy”, trong đó lấy phòng ngừa là chính, tập trung địa bàn cơ sở, khu dân cư. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phải nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tiếp tục thực hiện nghiêm Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, nhất là đối với người đứng đầu, cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật về ma túy hoặc thiếu trách nhiệm trong quản lý, giáo dục dẫn đến vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong tổ chức thực hiện công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy và phải xem xét, xử lý kỷ luật nghiêm đối với các tập thể, cá nhân liên quan để tình hình ma túy diễn biến phức tạp tại cơ quan, đơn vị, địa phương, lĩnh vực, địa bàn được giao phụ trách, quản lý. Mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu chấp hành pháp luật, vận động gia đình, người thân thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống ma túy; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, là “tuyên truyền viên” tích cực tại nơi công tác và nơi cư trú.

3. Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, pháp luật có liên quan, bảo đảm thống nhất với Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, phù hợp với thực tiễn, có tính khả thi cao. Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp giảm cầu ma túy, từng bước chặn đứng mối quan hệ “cung - cầu” ma túy. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện, cai nghiện tại gia đình, cộng đồng. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

4. Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm và tệ nạn ma túy. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy theo hướng thiết thực, phù hợp với từng địa bàn, nhóm đối tượng; chú trọng tuyên truyền trên không gian mạng, hướng về cơ sở; tập trung vào các địa bàn trọng điểm, nhóm nguy cơ cao, nhất là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động tại các khu công nghiệp, khu vực triển khai các dự

án lớn,... Tăng cường quản lý, giáo dục, vận động cá biệt thanh thiếu niên, đối tượng có nguy cơ cao bị lôi kéo tham gia mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Phát huy vai trò của người có uy tín, chức sắc tôn giáo trong cộng đồng tham gia phòng, chống ma túy.

5. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, toàn dân tham gia phòng, chống ma túy, đấu tranh tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy gắn với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và các phong trào thi đua yêu nước. Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, kịp thời khen thưởng, động viên những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Kiên trì xây dựng văn hóa bài trừ ma túy trong xã hội; rà soát, đăng ký chỉ tiêu, đề ra giải pháp xây dựng xã, phường, đặc khu không ma túy theo lộ trình thực hiện hằng năm và từng bước đẩy lùi ma túy ra khỏi đời sống xã hội, phấn đấu trở thành tỉnh không ma túy vào năm 2030. Lồng ghép tuyên truyền phòng, chống ma túy trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch, phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; quản lý chặt chẽ xuất, nhập khẩu, ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, dịch vụ nhạy cảm, nhà biệt lập, nhà cho thuê,... không để tội phạm ma túy lợi dụng hoạt động. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, tổ chức định danh, xây dựng cơ sở dữ liệu về hoá chất, các chất, tiền chất ma túy; không để sản xuất ma túy tổng hợp trên địa bàn. Nắm tình hình, kịp thời phát hiện, triệt phá diện tích trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ quản lý địa bàn, quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người sau cai nghiện.

7. Thường xuyên tiến hành rà soát người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy để đánh giá đúng thực trạng tình hình, có biện pháp quản lý chặt chẽ. Tập trung đưa người nghiện đủ điều kiện theo quy định pháp luật và người nghiện có nguy cơ phạm tội, vi phạm pháp luật cao đi cai nghiện bắt buộc. Đồng thời, đầu tư mở rộng các hình thức cai nghiện để tạo điều kiện cho người nghiện ma túy lựa chọn các hình thức cai nghiện phù hợp, dễ dàng tái hòa nhập cộng đồng, phòng, chống tái nghiện, vừa giảm thiểu chi phí trong công tác cai nghiện, vừa nâng cao ý thức, trách nhiệm với cộng đồng của các tổ chức, cá nhân. Phân công rõ trách nhiệm quản lý đối tượng nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, nhất là người có biểu hiện “ngáo đá”, “loạn thần”; triển khai đồng bộ các biện pháp “giảm cung, giảm cầu” tiến tới “cắt cung, cắt cầu” không để phát sinh người sử dụng ma túy và người nghiện ma túy mới, kéo giảm tỷ lệ đối tượng liên quan đến ma túy thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, bảo đảm triển khai hiệu quả công tác xác định tình trạng nghiện, công tác cai nghiện và điều trị nghiện ma túy; xây dựng các cơ sở cai nghiện ma túy chất lượng cao, ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại trong quản lý, điều trị. Đẩy mạnh triển khai các phương pháp y học, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong điều trị và phục hồi chức năng cho người nghiện ma túy, nhất là ma túy tổng hợp. Khẩn trương rà soát, triển khai các giải pháp kêu gọi đăng ký và công bố các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng, phấn đấu có ít nhất 90% các xã, phường, đặc khu có cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; thành lập các mô hình, nhân rộng các cách làm hay, sáng tạo trong công tác quản lý sau cai nghiện ma túy.

Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ đào tạo, dạy nghề, giới thiệu việc làm cho người đang áp dụng các biện pháp cai nghiện, bảo đảm sinh kế bền vững và cuộc sống cho bản thân, gia đình người sau cai nghiện. Tổ chức hiệu quả các biện pháp quản lý sau cai nghiện gắn với tái hòa nhập cộng đồng, giải quyết việc làm, vốn vay cho người sau cai nghiện, người chấp hành xong án phạt tù liên quan đến ma túy, ngăn ngừa tái nghiện và tái phạm tội. Có hình thức phù hợp động viên, khích lệ, biểu dương những trường hợp cai nghiện thành công, tái hòa nhập cộng đồng, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực lao động sản xuất, phát triển kinh tế, không tái nghiện.

8. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ y tế đủ điều kiện, năng lực xác định tình trạng nghiện ma túy; xây dựng cơ chế phối hợp nâng cao hiệu quả công tác xác định tình trạng nghiện ma túy. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước tại các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, bảo đảm hoạt động đúng quy trình, quy định; đồng thời có giải pháp quản lý chặt chẽ người tham gia điều trị nghiện ma túy, không để các đối tượng tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy trong quá trình điều trị hoặc bỏ liều, bỏ điều trị.

9. Thường xuyên rà soát, đánh giá, đề ra chỉ tiêu, lộ trình, giải pháp cụ thể để chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, xây dựng các xã, phường, đặc khu không ma túy một cách bền vững, khoa học, bảo đảm mục tiêu xây dựng thành công tỉnh đạt tiêu chí không ma túy. Tập trung xây dựng mô hình “xã, phường, đặc khu không ma túy”; giữ vững các xã, phường, đặc khu đã chuyển hóa thành công; phấn đấu giảm dần tính chất phức tạp các xã, phường, đặc khu có tệ nạn ma túy. Gắn công tác xây dựng cơ quan, đơn vị, địa bàn đạt tiêu chuẩn không có ma túy với phong trào xây dựng khu dân cư xã, phường, đặc khu, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công nhận “cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”, “thôn, bản, bon, buôn, tổ dân phố văn hóa”.

10. Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an và Bộ đội Biên phòng, trực tiếp là Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của Công an các cấp và lực lượng nghiệp vụ đấu tranh phòng, chống ma túy của Bộ đội Biên phòng. Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố, công tác điều tra, xử lý tội phạm, truy bắt đối tượng truy nã về ma túy. Triển khai tổng thể, đồng bộ các biện pháp nắm chắc, đánh giá tình hình tội phạm về ma túy từ sớm, từ xa, từ cơ sở. Chủ động, kịp thời phân tích, nhận diện, dự báo chính xác tình hình tội phạm ma túy nổi lên, nhất là các phương thức, thủ đoạn mới, hoạt động có tổ chức, xuyên quốc gia, sử dụng công nghệ cao, không gian mạng,... để triển khai các kế hoạch, biện pháp phòng ngừa, đấu tranh triệt phá tận gốc các đường dây, tổ chức, băng, ỏ nhóm, điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy, tuyệt đối không để Lâm Đồng trở thành địa bàn trung chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Rà soát các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy để đấu tranh triệt xóa, vô hiệu hóa; thực hiện hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, có giải pháp căn cơ, hữu hiệu không để tái phức tạp.

11. Thực hiện nghiêm công tác truy tố, xét xử tội phạm về ma túy, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả để xử lý theo quy định pháp luật, bảo đảm tính răn đe; lựa chọn một số vụ án điểm để đưa ra xét xử lưu động, công khai theo quy định nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Đồng thời, thông qua công tác truy tố, xét xử để phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đánh giá nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm ma túy.

12. Chú trọng triển khai các chính sách phát triển kinh tế - xã hội đối với địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, nhất là chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo, hỗ trợ việc làm, phát triển sản xuất,... cho các đối tượng yếu thế, có nguy cơ phạm tội, chấp hành xong án phạt tù, cai nghiện, sau cai nghiện. Quan tâm ưu tiên nguồn lực đầu tư, hỗ trợ kinh phí cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, nhất là ở cơ sở, các địa bàn, lĩnh vực trọng điểm và lực lượng chuyên trách phòng, chống và kiểm soát ma túy. Phối hợp với các lực lượng chức năng thực hiện có hiệu quả công tác hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống ma túy.

13. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp thực hiện công tác tư vấn, điều trị cai nghiện ma túy. Rà soát, bố trí, tăng cường cán bộ, nhất là cán bộ có trình độ, năng lực trong đấu tranh phòng, chống ma túy của các cơ quan chức năng nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy; gắn nhiệm vụ phòng, chống và kiểm soát ma túy với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hằng năm, tăng mức đầu tư từ ngân sách nhà nước, đẩy mạnh lồng ghép các nguồn vốn thực hiện chương trình,

đề án, nghị quyết của Trung ương và của tỉnh, huy động sự đóng góp của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp và Nhân dân để góp phần bảo đảm kinh phí cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Tăng cường quản lý, giám sát và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí đầu tư cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy bảo đảm đúng mục đích, phát huy hiệu quả, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Đảng ủy các xã, phường, đặc khu, các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết này; định kỳ sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Đảng ủy Công an tỉnh*) để theo dõi, tổng hợp. Riêng Đảng ủy các xã, phường, đặc khu xây dựng Nghị quyết, chỉ đạo chính quyền cùng cấp xây dựng chương trình, kế hoạch về tăng cường công tác phòng, chống ma túy, xác định rõ lộ trình bảo đảm xã, phường, đặc khu không ma túy theo từng năm để tập trung xây dựng, giữ vững địa bàn cấp xã không ma túy. Các nghị quyết, chương trình, kế hoạch thực hiện của các đơn vị gửi về Đảng ủy Công an tỉnh **trước ngày 30/01/2026**.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu, cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống và kiểm soát ma túy; phân bổ ngân sách bảo đảm thực hiện hiệu quả mục tiêu đề ra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước đối với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống và kiểm soát ma túy; xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 gắn với thực hiện Nghị quyết này; nghiên cứu, bố trí nguồn lực, kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan liên quan nắm tình hình nhân dân, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia phòng, chống ma túy, bảo đảm an ninh, trật tự; triển khai hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với xây dựng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”; tuyên dương, nhân rộng các mô hình tiêu biểu trong công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy. Định hướng tuyên truyền phòng, chống ma túy, nhất là tập trung vào các cơ sở giáo dục, thanh thiếu niên.

5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo dõi, tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá việc triển khai của các tổ chức đảng, việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống ma túy; kiên quyết xử lý kỷ luật, không đề bạt, bổ nhiệm, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống ma túy.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh cam kết giữ vững tổ chức đoàn, hội, công đoàn cơ sở không có ma túy; phân công đoàn viên, hội viên tham gia giúp đỡ, quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy.

7. Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác phát hiện, bắt giữ, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án các vụ án ma túy, tổ chức phiên tòa xét xử lưu động công khai, bảo đảm nghiêm minh, đúng quy định pháp luật. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Nghị quyết này; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ, cán bộ, đảng viên và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Đảng ủy Công an Trung ương (b/c),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy các xã, phường, đặc khu,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, NC2.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Y Thanh Hà Niê Kdăm